

Về việc hướng dẫn một số biện pháp
phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia
cầm trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu¹.

Theo Hệ thống quản lý thông tin dịch bệnh động vật Việt Nam (Vahis), hiện nay trên cả nước có 16/34 tỉnh đang xảy ra bệnh Dịch tả lợn Châu Phi bao gồm: Đà Nẵng, Đắk Lắk, Lâm Đồng, Lào Cai, Hà Nội, Sơn La, Gia Lai, Khánh Hòa, Phú Thọ, Điện Biên, Đồng Nai, Quảng Ngãi.

Theo Báo cáo của UBND các xã, từ ngày 01/7/2025 đến ngày 12/7/2025, dịch bệnh Dịch tả lợn Châu Phi (DTLCP) đã và đang xảy ra tại 184 cơ sở, 78 thôn, 15 xã, phường: Sơn Linh, Sơn Tịnh, Phước Giang, Đình Cương, Sơn Hạ, Trà Câu, Nghĩa Hành, Thiện Tín, Nghĩa Giang, P. Trương Quang Trọng, Cà Đam, Mỏ Cày, Mộ Đức, Tịnh Khê, Vệ Giang với tổng số lợn mắc bệnh, tiêu hủy bắt buộc 1.288 con, với tổng khối lượng 63.194 kg.

Ngoài ra, có 10 xã xảy ra dịch bệnh DTLCP: Thọ Phong, Ba Gia, Trà Giang, Tư Nghĩa, Sơn Tây Hạ, Vệ Giang, Trường Giang, Long Phụng, Đông Sơn, An Phú. Hiện các xã đang tổ chức phối hợp với Chi cục để xử lý ổ dịch và tổng hợp, báo cáo số liệu.

Nhận định chung, tình hình dịch bệnh trên địa bàn cả nước nói chung và tại tỉnh Quảng Ngãi đang có chiều hướng diễn biến rất phức tạp.

Tỉnh Quảng Ngãi mới hoàn thành việc sắp xếp tổ chức lại chính quyền hai cấp (*cấp tỉnh và cấp xã, không tổ chức cấp huyện*); ở một số địa phương chưa bố trí được cán bộ chuyên môn thú y và kinh phí cho công tác phòng chống dịch. Do đó khi dịch bệnh xảy ra gặp khó khăn trong tham mưu triển khai, điều tra, thu thập thông tin và xử lý ổ dịch. Mặc dù hiện nay trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, một số bệnh truyền nhiễm nguy hiểm ở động vật như bệnh Cúm gia cầm, Viêm da nổi cục, Tai xanh, Đại động vật cơ bản được kiểm soát. Tuy nhiên, một số ổ bệnh Dịch tả lợn Châu Phi ở lợn, bệnh Lở mồm long móng ở trâu, bò xảy ra nhỏ lẻ ở một số địa phương, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã chỉ đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y phối hợp với các địa phương triển khai các biện pháp phòng chống theo quy định.

Trên cơ sở quy định pháp luật chuyên ngành về Thú y², phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường³. Nhằm giúp các địa phương thuận lợi trong

¹ Sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp xã.

² Quy định pháp luật chuyên ngành về Thú y: Luật Thú y ngày 19 tháng 6 năm 2015; Nghị định số 35/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều của Luật Thú y; Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 5 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) quy định về phòng chống dịch bệnh động vật trên cạn.

³ Phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp: Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về việc quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; Thông tư số 09/2025/TT-BNNMT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền trong lĩnh vực quản lý nhà nước về chăn nuôi và thú y.

công tác phòng, chống dịch bệnh trên đàn vật nuôi tại cơ sở, Sở Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn một số biện pháp về công tác phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm để các địa phương tham khảo, áp dụng trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

(Có hướng dẫn chi tiết kèm theo).

Trong quá trình triển khai thực hiện nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc đề nghị các địa phương kịp thời phản ánh về Sở Nông nghiệp và Môi trường *(qua Chi cục Chăn nuôi và Thú y)* để phối hợp giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (thay b/c);
- Các Ban của UBMTQVN tỉnh;
- Các sở: Y Tế, Khoa học CN, Công thương;
- Báo Quảng Ngãi;
- GD, các PGD Sở;
- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở;
- Lưu VT, CNTY Lâm.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Quang Trung

HƯỚNG DẪN
MỘT SỐ NỘI DUNG VỀ CÔNG TÁC PHÒNG,
CHỐNG DỊCH BỆNH GIA SÚC, GIA CẦM
(Kèm theo Văn bản số: /SNNMT-CCCNTY ngày tháng năm 2025)

I. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN CÔNG TÁC HÀNH CHÍNH

Khi có ổ dịch truyền nhiễm nguy hiểm xảy ra trên động vật hoặc bệnh truyền lây từ động vật sang người, có kết luận chẩn đoán xác định của cơ quan có thẩm quyền, Ủy ban nhân dân cấp xã khẩn trương tổ chức triển khai một số nhiệm vụ hành chính sau:

1. Kế hoạch phòng chống dịch bệnh động vật

Xây dựng và ban hành Kế hoạch phòng chống dịch bệnh động vật đối với loại dịch bệnh và loài động vật mắc bệnh đang xảy ra tại địa phương (*Ví dụ: Dịch tả lợn Châu Phi, Viêm da nổi cục, Cúm gia cầm, Lở mồm long móng, Đại chố mèo...*), trong đó có đầy đủ nhiệm vụ, giải pháp, nguồn lực để phục vụ công tác phòng chống dịch.

2. Vật tư, hóa chất, vắc xin và khu vực tiêu hủy gia súc, gia cầm

- Tổ chức kiểm tra, rà soát số lượng vắc xin, hóa chất, dụng cụ, vật tư, bảo hộ, dụng cụ bảo quản vắc xin (*tủ lạnh, thùng bảo ôn*), đồ bảo hộ, ủng... hiện có của địa phương phục vụ công tác chống dịch, nếu thiếu phải khẩn trương tổ chức mua sắm, sửa chữa, bổ sung để phục vụ công tác.

- Bố trí sẵn các khu vực thực hiện tiêu hủy gia súc, gia cầm mắc bệnh chết.

3. Ban hành Quyết định công bố dịch bệnh trên động vật

Khi đủ các điều kiện để công bố dịch bệnh động vật theo quy định tại khoản 2 Điều 27 Luật Thú y, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành Quyết định công bố dịch bệnh động vật trên cạn với trình tự như sau:

- Điều kiện công bố dịch bệnh động vật

+ Có ổ dịch bệnh động vật thuộc Danh mục bệnh động vật phải công bố dịch xảy ra và có chiều hướng lây lan nhanh trên diện rộng hoặc phát hiện có tác nhân gây bệnh truyền nhiễm mới.

+ Có kết luận chẩn đoán xác định là bệnh thuộc Danh mục bệnh động vật phải công bố dịch hoặc tác nhân gây bệnh truyền nhiễm mới của cơ quan có thẩm quyền chẩn đoán, xét nghiệm bệnh động vật.

- Công bố dịch: Theo đề nghị của cơ quan quản lý, thực hiện nhiệm vụ thú y cấp xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định công bố dịch bệnh động vật khi có đủ điều kiện công bố dịch và dịch bệnh xảy ra trong phạm vi địa bàn quản lý. Nội dung công bố dịch bệnh động vật trên cạn bao gồm:

+ Tên dịch bệnh động vật hoặc tên tác nhân gây bệnh truyền nhiễm mới; loài động vật mắc bệnh;

+ Thời gian xảy ra dịch bệnh động vật hoặc thời gian phát hiện tác nhân gây bệnh truyền nhiễm mới;

+ Vùng có dịch, vùng bị dịch uy hiếp, vùng đệm;

+ Các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật.

4. Thành lập Ban chỉ đạo phòng chống dịch bệnh động vật

Khi địa phương đã thực hiện Công bố dịch bệnh động vật trên địa bàn, Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành Quyết định thành lập Ban chỉ đạo phòng chống dịch bệnh động vật cấp xã theo quy định tại Quyết định số 16/2016/QĐ-TTg ngày 29 tháng 4 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ Quy định việc thành lập và tổ chức hoạt động của Ban chỉ đạo phòng chống dịch bệnh động vật các cấp (*trong trường hợp địa phương đã thành lập Ban chỉ đạo từ trước thì rà soát kiện toàn đối với các thành viên*). Tổ chức họp ban chỉ đạo, phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban chỉ đạo.

5. Thực hiện báo cáo dịch bệnh định kỳ và đột xuất

Căn cứ chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp và Môi trường tại Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 5 năm 2016, khi dịch bệnh xảy ra các địa phương thực hiện nghiêm chế độ báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất như sau:

- *Báo cáo đột xuất*: Khi xảy ra các trường hợp động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh truyền nhiễm, Phòng kinh tế, Trung tâm cung ứng dịch vụ công/ Trung tâm dịch vụ nông nghiệp của xã kịp thời phân công cán bộ chuyên môn tổ chức kiểm tra, xác minh, hướng dẫn người chăn nuôi áp dụng các biện pháp phòng chống dịch bệnh ban đầu; đồng thời báo cáo nhanh về Ủy ban nhân dân cấp xã, Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh để được chỉ đạo, hướng dẫn xử lý.

Hàng ngày báo cáo cập nhật thông tin ổ dịch, các biện pháp chống dịch đã triển khai của địa phương về Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh theo biểu mẫu quy định tại Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 5 năm 2016 (*kể cả ngày nghỉ và ngày lễ*) để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường, thời gian báo cáo từ ngày phát sinh dịch bệnh cho đến khi kết thúc dịch (*có kèm theo Biểu mẫu Báo cáo dịch*).

- *Báo cáo định kỳ*: Các xã, phường, đặc khu chỉ đạo các cơ quan, đơn vị chuyên môn thực hiện báo cáo định kỳ về Sở Nông nghiệp và Môi trường (*qua Chi cục Chăn nuôi và Thú y*) để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền.

+ Hằng tuần **trước 10 giờ 00 phút, ngày thứ ba** báo cáo tình hình dịch bệnh động vật, việc chi trả kinh phí hỗ trợ phòng chống dịch bệnh tại địa phương và các nội dung liên quan.

+ Hằng tháng **trước ngày 15**, tổng hợp báo cáo tình hình dịch bệnh, kết quả phòng chống dịch bệnh tại địa phương.

6. Ban hành Quyết định công bố hết dịch bệnh động vật

a) Khi đảm bảo các điều kiện để công bố hết dịch bệnh trên động vật theo quy định tại khoản 1 Điều 31 Luật Thú y và Điều 11 Thông tư số 07/2016/TT-

BNNTPTNT ngày 31 tháng 5 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, bao gồm:

+ Trong thời hạn quy định đối với từng bệnh, kể từ ngày con vật mắc bệnh cuối cùng chết, bị tiêu huỷ, giết mổ bắt buộc hoặc lành bệnh mà không có con vật nào bị mắc bệnh hoặc chết vì dịch bệnh động vật đã công bố;

+ Đã phòng bệnh bằng vắc-xin hoặc áp dụng các biện pháp phòng bệnh bắt buộc khác cho động vật mắc cảm với bệnh dịch động vật trong vùng có dịch, vùng bị dịch uy hiếp, cụ thể: đã phòng bệnh bằng vắc-xin cho động vật mắc cảm với bệnh dịch được công bố đạt tỷ lệ trên 90% số động vật trong diện tiêm trong vùng có dịch và trên 80% số động vật trong diện tiêm trong vùng bị dịch uy hiếp hoặc đã áp dụng biện pháp phòng bệnh bắt buộc khác cho động vật mắc cảm với bệnh trong vùng có dịch, vùng bị dịch uy hiếp theo hướng dẫn của cơ quan quản lý, thực hiện nhiệm vụ thú y;

+ Đã thực hiện các biện pháp vệ sinh, khử trùng, tiêu độc bảo đảm yêu cầu vệ sinh thú y đối với vùng có dịch, vùng bị dịch uy hiếp;

+ Có văn bản đề nghị công bố hết dịch bệnh động vật của cơ quan quản lý thực hiện nhiệm vụ thú y và được cơ quan quản lý, thực hiện nhiệm vụ thú y cấp trên thẩm định, công nhận.

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành Quyết định công bố hết dịch bệnh trên động vật thuộc địa bàn quản lý.

Ghi chú: Người có thẩm quyền công bố hết dịch bệnh động vật thì có thẩm quyền công bố hết dịch bệnh động vật khi có đủ điều kiện theo quy định.

II. HƯỚNG DẪN CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN

1. Phòng bệnh cho động vật

a) Thường xuyên tổ chức giám sát tình hình dịch bệnh trên đàn vật nuôi, kịp thời phát hiện gia súc có biểu hiện mắc bệnh truyền nhiễm và triển khai các biện pháp phòng chống dịch theo quy định, không để dịch bệnh lây lan ra diện rộng;

b) Nơi chăn nuôi tách biệt với nơi ở của người; nơi chăn nuôi, dụng cụ, phương tiện dùng trong chăn nuôi phải được thường xuyên vệ sinh, khử trùng, tiêu độc, có biện pháp hiệu quả để tiêu diệt vật chủ trung gian... định kỳ và sau mỗi đợt nuôi; nơi chăn nuôi phải theo quy hoạch của địa phương hoặc được cơ quan có thẩm quyền cho phép;

c) Nguồn nước phục vụ chăn nuôi phải đảm bảo chất lượng theo quy định; chất thải trong chăn nuôi phải được xử lý trước khi xả thải bảo đảm vệ sinh thú y và theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường;

d) Con giống chăn nuôi phải đảm bảo khỏe mạnh, có nguồn gốc rõ ràng, được tiêm phòng đầy đủ các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm, ưu tiên lựa chọn con giống có nguồn gốc từ những cơ sở chăn nuôi được chứng nhận an toàn dịch bệnh... theo quy định của pháp luật về giống vật nuôi; thức ăn sử dụng trong

chăn nuôi phải bảo đảm an toàn dịch bệnh, vệ sinh thú y và theo quy định của pháp luật về thức ăn chăn nuôi;

e) Động vật phải được phòng bệnh bắt buộc bằng vắc xin đối với các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm theo yêu cầu của cơ quan quản lý thực hiện nhiệm vụ thú y;

f) Tổ chức, thực hiện chăn nuôi phải đảm bảo và duy trì đầy đủ, đồng bộ các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

2. Giám sát dịch bệnh

a) Giám sát chủ động

- Chủ vật nuôi hằng ngày theo dõi tình hình dịch bệnh trên đàn vật nuôi. Trường hợp phát hiện vật nuôi nghi mắc bệnh, chết không rõ nguyên nhân cần khẩn trương cách ly vật nuôi khỏe mạnh ra khỏi vật nuôi ốm, chết và báo cáo ngay cho thôn, tổ trưởng; thôn, tổ trưởng có trách nhiệm báo cáo về Ủy ban nhân dân cấp xã (*qua Phòng Kinh tế, Trung tâm cung ứng dịch vụ công/Trung tâm dịch vụ nông nghiệp*);

- Ủy ban nhân dân cấp xã chỉ đạo Phòng kinh tế, Trung tâm cung ứng dịch vụ công/Trung tâm dịch vụ nông nghiệp, Thôn trưởng, Tổ trưởng... thường xuyên, liên tục giám sát tình hình dịch bệnh nguy hiểm trên đàn vật nuôi (*trâu, bò, lợn, dê, chó, mèo, gia cầm...*) tại các hộ, cơ sở chăn nuôi, đặc biệt đối với vật nuôi mới đưa vào địa bàn, vật nuôi trong vùng có ổ dịch cũ, địa bàn có nguy cơ cao do cơ quan quản lý chuyên ngành thú y xác định.

b) Giám sát bị động:

Khi nhận được thông tin về các trường hợp vật nuôi mắc bệnh, nghi mắc bệnh truyền nhiễm nguy hiểm như Lở mồm long móng, Cúm gia cầm, Dịch tả lợn Châu phi, Đại động vật, Viêm da nổi cục ở trâu bò..., vật nuôi chết không rõ nguyên nhân từ các thôn, tổ dân phố báo cáo về Phòng kinh tế, Trung tâm cung ứng dịch vụ công/Trung tâm dịch vụ nông nghiệp tổ chức kiểm tra, xác minh, điều tra nguyên nhân gây bệnh, đồng thời thực hiện lấy mẫu bệnh phẩm, gửi xét nghiệm xác định nguyên nhân (*trong trường hợp cần thiết*) và triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh theo quy định.

3. Công tác điều tra ổ dịch và chế độ báo cáo

a) Về công tác thu thập thông tin ổ dịch

Khi nhận được thông tin về các trường hợp vật nuôi mắc bệnh, nghi mắc bệnh truyền nhiễm nguy hiểm như Lở mồm long móng, Cúm gia cầm, Dịch tả lợn Châu phi, Đại động vật, Viêm da nổi cục ở trâu bò ..., vật nuôi chết không rõ nguyên nhân, Ủy ban nhân dân cấp xã chỉ đạo Phòng kinh tế, Trung tâm cung ứng dịch vụ công/Trung tâm dịch vụ nông nghiệp khẩn trương phối hợp với chính quyền cấp xã, phường, đặc khu tổ chức kiểm tra, thu thập thông tin ổ dịch. Nội dung công tác kiểm tra, thu nhập thông tin ổ dịch, bao gồm sau:

- Thu thập thông tin ban đầu về ổ bệnh:

+ Loài vật nuôi mắc bệnh, nghi mắc bệnh hoặc chết không rõ nguyên nhân; số lượng vật nuôi mắc bệnh, nghi mắc bệnh hoặc chết/tổng đàn; lứa tuổi; ngày phát hiện động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh hoặc chết; triệu chứng lâm sàng, bệnh tích bên ngoài và bên trong của vật nuôi mắc bệnh (nếu có); kết quả sử dụng thuốc thú y, vắc xin, hóa chất; việc triển khai thực hiện các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học (*chuồng trại; nguồn gốc: con giống, thức ăn, tinh giống; quản lý con người, động vật gây hại; vật tư phục vụ chăn nuôi; chương trình vệ sinh, khử trùng tiêu độc khu vực chăn nuôi, biện pháp tiêu diệt động vật gây hại*) của chủ hộ chăn nuôi; kết luận sơ bộ nguyên nhân gây bệnh;

+ Việc chấp hành kê khai hoạt động chăn nuôi với chính quyền địa phương;

+ Số lượng hộ đang thực hiện chăn nuôi và tổng đàn vật nuôi mắc bệnh hoặc cùng loài với loài vật nuôi mắc bệnh, nghi mắc bệnh hoặc chết không rõ nguyên nhân tại thôn, tổ nơi có xuất hiện ổ bệnh;

+ Kết quả tiêm phòng vắc xin cho đàn vật nuôi mắc bệnh (*đối với các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm phải áp dụng các biện pháp phòng bệnh bắt buộc bằng vắc xin cho đàn vật nuôi theo quy định*) trên địa bàn các thôn, tổ nơi có xuất hiện ổ bệnh.

- Báo cáo kết quả điều tra ổ dịch, nhận định, dự báo tình hình dịch bệnh trong thời gian tiếp theo, đề xuất các biện pháp phòng, chống dịch;

+ Ngoài ra trường hợp phát hiện động vật mắc bệnh, chết nghi ngờ mắc các bệnh truyền lây từ động vật sang người như Cúm gia cầm, Đại chấy mèo..., Phòng Kinh tế, Trung tâm cung ứng dịch vụ công/Trung tâm dịch vụ nông nghiệp tham mưu cho Ủy ban nhân dân cấp xã thành lập Đội điều tra, xử lý ổ dịch theo quy định tại Thông tư liên tịch số 16/2013/TTLT-BYT-BNN&PTNT giữa Bộ Y tế và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về hướng dẫn phối hợp phòng, chống bệnh truyền lây từ động vật sang người.

* **Lưu ý:** Cán bộ, công chức cấp tỉnh, cấp xã được giao nhiệm vụ phối hợp kiểm tra, thu thập thông tin ban đầu tại cơ sở, hộ chăn nuôi cần lập biên bản kiểm tra, xác minh; biên bản cần thể hiện tất cả các nội dung về điều tra thu thập thông tin ổ dịch ban đầu, các biện pháp xử lý ổ dịch đã triển khai.

b) Công tác chẩn đoán và xác định nguyên nhân gây bệnh

- Sau khi hoàn thành việc thu thập thông tin về tình hình dịch bệnh, Phòng Kinh tế, Trung tâm cung ứng dịch vụ công/Trung tâm dịch vụ nông nghiệp tiến hành kiểm tra, chẩn đoán trên cơ sở triệu chứng, bệnh tích (*bên trong và bên ngoài*) của vật nuôi để xác định nguyên nhân gây bệnh, trong trường hợp cần thiết thì lấy mẫu gửi xét nghiệm để xác định chính xác nguyên nhân gây bệnh. Riêng đối với bệnh Lở mồm long móng ở trâu bò và lợn mặc dù đã có biểu hiện triệu chứng bên ngoài điển hình, cần phải lấy mẫu bệnh phẩm gửi xét nghiệm để xác định type vi rút gây bệnh nhằm lựa chọn và sử dụng vắc xin tiêm phòng chống dịch đạt hiệu quả.

- Đồng thời khẩn trương hướng dẫn, phối hợp với địa phương triển khai công tác phòng chống dịch ban đầu: tổ chức cách ly gia súc khỏe mạnh ra khỏi

gia súc ốm; khoanh vùng, phân vùng dịch; khử trùng tiêu độc toàn bộ khu vực chăn nuôi của hộ có gia súc mắc bệnh và các hộ lân cận (*nếu có*); hướng dẫn tổ chức, cá nhân có động vật nghi mắc bệnh thực hiện các quy định về phòng chống dịch theo quy định; khẩn trương tiến hành tổ chức tiêu hủy gia súc chết, mắc bệnh (*không điều trị được*).

*** Một số yêu cầu trong mổ khám và lấy mẫu:**

+ **Đối với người thực hiện mổ khám, chẩn đoán bệnh:** Người thực hiện việc mổ khám và lấy mẫu phải có chuyên môn về thú y, sinh học; được tập huấn về kỹ thuật lấy mẫu, được trang bị đầy đủ về bảo hộ như: quần áo, găng tay, khẩu trang, ủng, kính,... nhằm đảm bảo an toàn cho con người và không làm dịch bệnh lây lan.

+ **Đối với mẫu bệnh phẩm:** Mẫu bệnh phẩm phải được bao gói, bảo quản, vận chuyển đúng theo quy định tại Quy chuẩn **QCVN 01-83:2011/BNNPTNT** và được gửi đến phòng xét nghiệm do Cục Thú y chỉ định. Khi lấy mẫu bệnh phẩm, người thực hiện lấy mẫu phải điền đầy đủ thông tin vào Biên bản lấy mẫu, Biên bản mổ khám, Phiếu gửi mẫu bệnh phẩm (*nếu có*) theo quy định.

+ **Việc xử lý xác động vật sau khi lấy mẫu:** Đối với động vật bị chết không rõ nguyên nhân do nghi mắc bệnh truyền nhiễm, trước khi mổ khám và lấy mẫu cần đào sẵn hố tiêu hủy với quy cách kích thước theo quy định. Đưa động vật cần mổ khám, lấy mẫu đến miệng hố và có miếng lót bên dưới tránh rơi vãi máu và các chất tiết dịch ra môi trường; sau khi mổ khám và lấy mẫu thực hiện việc tiêu hủy (*động vật mổ khám lấy mẫu và quần áo dụng cụ bảo hộ,...*), khử trùng dụng cụ phục vụ lấy mẫu; đồng thời tiến hành phun hóa chất khử trùng tiêu độc khu vực lấy mẫu theo quy trình quy định.

4. Xử lý ổ dịch động vật

a) Khi chưa đủ các điều kiện để công bố dịch, các biện pháp phòng chống dịch bệnh động vật cần triển khai, cụ thể:

- Vệ sinh, khử trùng, tiêu độc chuồng nuôi, nơi chăn thả động vật mắc bệnh, phương tiện, dụng cụ dùng trong chăn nuôi, chất thải, các điểm giao thông dẫn vào ổ dịch, vùng dịch theo hướng dẫn của cơ quan quản lý, thực hiện nhiệm vụ thú y cấp xã;

- Tổ chức phòng bệnh bằng vắc-xin hoặc áp dụng các biện pháp phòng bệnh bắt buộc khác cho động vật mắc bệnh với bệnh dịch động vật; chữa bệnh, giết mổ bắt buộc động vật hoặc tiêu hủy động vật mắc bệnh, sản phẩm động vật mang mầm bệnh theo hướng dẫn của cơ quan quản lý, thực hiện nhiệm vụ thú y cấp xã;

- Hạn chế người không có nhiệm vụ vào nơi có động vật mắc bệnh hoặc chết; hạn chế người ra vào vùng có dịch; thực hiện các biện pháp phòng bệnh cho động vật theo quy định;

- Hạn chế giết mổ, đưa vào, mang ra hoặc lưu thông trong vùng có dịch động vật mắc cảm với bệnh dịch động vật đã đang xảy ra và sản phẩm động vật của chúng.

b) Khi đã ban hành Quyết định công bố dịch bệnh trên động vật

Thứ nhất: Tổ chức triển khai các biện pháp phòng chống dịch trong vùng dịch:

- Xác định giới hạn vùng có dịch, vùng bị dịch uy hiếp, vùng đệm; đặt biển báo, chốt kiểm soát, hướng dẫn việc đi lại, vận chuyển động vật, sản phẩm động vật đi qua vùng có dịch;

- Cấm người không có nhiệm vụ vào nơi có động vật mắc bệnh hoặc chết; hạn chế người ra vào vùng có dịch; thực hiện các biện pháp phòng bệnh cho động vật theo quy định;

- Cấm giết mổ, đưa vào, mang ra hoặc lưu thông trong vùng có dịch động vật mắc cảm với bệnh dịch động vật đã công bố và sản phẩm động vật của chúng, trừ trường hợp được phép vận chuyển động vật, sản phẩm động vật theo quy định của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường nông thôn;

- Khẩn cấp tổ chức phòng bệnh bằng vắc xin hoặc áp dụng các biện pháp phòng bệnh bắt buộc khác cho động vật mắc cảm với bệnh dịch động vật đã công bố trong vùng có dịch; chữa bệnh, giết mổ bắt buộc động vật hoặc tiêu hủy động vật mắc bệnh, sản phẩm động vật mang mầm bệnh theo hướng dẫn của cơ quan quản lý, thực hiện nhiệm vụ thú y;

- Vệ sinh, khử trùng, tiêu độc chuồng nuôi, nơi chăn thả động vật mắc bệnh, phương tiện, dụng cụ dùng trong chăn nuôi, chất thải, các điểm giao thông dẫn vào ổ dịch, vùng dịch theo hướng dẫn của cơ quan quản lý, thực hiện nhiệm vụ thú y.

Thứ hai: Tổ chức triển khai các biện pháp phòng chống dịch trong vùng bị dịch uy hiếp, vùng đệm:

- *Đối với vùng uy hiếp:*

+ Kiểm soát việc đưa vào, mang ra khỏi vùng bị dịch uy hiếp động vật mắc cảm với bệnh dịch động vật đã công bố và sản phẩm của chúng;

+ Kiểm soát chặt chẽ việc giết mổ, vận chuyển động vật, sản phẩm động vật trong vùng bị dịch uy hiếp;

+ Tổ chức phòng bệnh bằng vắc-xin và áp dụng các biện pháp phòng bệnh bắt buộc cho động vật mắc cảm với bệnh dịch động vật đã công bố;

+ Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn.

- *Đối với vùng đệm:*

+ Kiểm tra, kiểm soát việc vận chuyển, giết mổ, buôn bán động vật, sản phẩm động vật;

+ Thường xuyên theo dõi, giám sát động vật mắc cảm với bệnh dịch động vật.

- Xử lý bắt buộc động vật mắc bệnh, có dấu hiệu mắc bệnh và sản phẩm động vật mang mầm bệnh thuộc Danh mục bệnh động vật phải công bố dịch, Danh mục bệnh truyền lây giữa động vật và người hoặc phát hiện có tác nhân gây bệnh truyền nhiễm mới

5. Một số phương pháp xử lý gia súc, gia cầm mắc bệnh, chết

a) Tiêu hủy bắt buộc: Việc tiêu hủy động vật và sản phẩm động vật được thực hiện theo các nguyên tắc sau:

- Phải làm chết động vật bằng hình thức kích điện hoặc bằng các biện pháp khác; không làm rơi vãi các chất tiết dịch, phân, nước tiểu ra ngoài môi trường làm lây lan dịch bệnh trong quá trình vận chuyển đến địa điểm tiêu hủy;

- Phương tiện vận chuyển động vật, sản phẩm động vật đi tiêu hủy bắt buộc phải có sàn kín để không rơi vãi các chất thải trên đường đi và phải được vệ sinh, khử trùng, tiêu độc ngay sau vận chuyển; Dụng cụ tiêu hủy cũng phải đảm bảo được khử trùng sạch sẽ sau ca tiêu hủy;

- Thời gian thực hiện tiêu hủy: Khi có kết quả xét nghiệm dương tính với dịch bệnh buộc phải tiêu hủy (*hoặc động vật chết*) yêu cầu chính quyền địa phương phải thực hiện ngay công tác tiêu hủy, thời gian tiêu hủy chậm nhất trong vòng 24 giờ;

- Quy cách hố tiêu hủy phải đảm bảo theo hướng dẫn tại Phụ lục 06, Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT, cụ thể như sau:

+ Địa điểm: Hố chôn phải cách nhà dân, giếng nước, khu chuồng nuôi động vật tối thiểu 30m và có đủ diện tích; nên chọn nơi chôn trong vườn (tốt nhất là vườn cây ăn quả hoặc lấy gỗ).

+ Kích cỡ: Hố chôn phải đủ rộng phù hợp với khối lượng động vật, sản phẩm động vật và chất thải cần chôn. Ví dụ nếu cần chôn 01 tấn động vật thì hố chôn cần có kích thước là sâu 1,5 - 2m x rộng 1,5 - 2m x dài 1,5 - 2m.

- Lực lượng trực tiếp tiêu hủy, lực lượng giám sát tiêu hủy phải được trang bị bảo hộ như quần áo bảo hộ, găng tay, khẩu trang, ủng cao su,... sau ca tiêu hủy phải thực hiện việc vệ sinh, khử trùng cơ thể và phương tiện cá nhân theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn. Quần áo, dụng cụ đồ bảo hộ của người tham gia trực tiếp tiêu hủy và lực lượng giám sát phải được tập trung một chỗ để tiêu hủy bằng cách chôn hoặc đốt nhằm không để mầm bệnh lây lan ra bên ngoài.

- Một số lưu ý khi thực hiện tiêu hủy gia súc:

+ Tiêu hủy gia cầm: Khi có kết quả dương tính (+) với bệnh Cúm gia cầm thể độc lực cao (Cúm A/H5N1, H5N6, H5N8, H7N9) và các chủng vi rút mới xuất hiện lần đầu và có khả năng lây qua con người, tổ chức tiêu hủy ngay đàn gia cầm trong cùng ô chuồng, đàn gia cầm nuôi thả rộng xung quanh mà chưa

được tiêm phòng vắc-xin cúm và đã tiếp xúc với đàn gia cầm mắc bệnh hoặc tiếp xúc với đàn gia cầm có dấu hiệu mắc bệnh Cúm gia cầm thể độc lực cao;

+ Đối với lợn: Tiêu hủy bắt buộc toàn bộ số lợn mắc bệnh, lợn chết, lợn có kết quả dương tính do mắc bệnh Lở mồm long móng, Dịch tả lợn Châu Phi, cách ly lợn khỏe mạnh trong cùng đàn với lợn mắc bệnh để theo dõi, chăm sóc;

+ Đối với tiêu hủy động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh Đại: Tiêu hủy bắt buộc động vật chết, động vật mắc bệnh đại. Khuyết khích tiêu hủy chó, mèo có dấu hiệu mắc bệnh đại, nếu không tiêu hủy phải nuôi cách ly để theo dõi trong vòng 14 ngày, nếu phát hiện bệnh đại phải tiêu hủy theo quy định;

+ Tiêu hủy gia súc mắc bệnh: Tiêu hủy gia súc chết do mắc bệnh truyền nhiễm như Lở mồm long móng, Viêm da nổi cục trâu bò, Tụ huyết trùng,... Trong trường hợp bệnh mới xuất hiện lần đầu tại thôn, bản; gia súc mắc bệnh với chủng vi rút LMLM mới, tổ chức tiêu hủy gia súc mắc bệnh khi có chỉ đạo của cấp có thẩm quyền và có hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành thú y.

b) Giết mổ bắt buộc: Việc giết mổ bắt buộc động vật được thực hiện như sau:

- Thực hiện tại cơ sở giết mổ do cơ quan quản lý, thực hiện nhiệm vụ thú y địa phương chỉ định và phải thực hiện đầy đủ các biện pháp vệ sinh thú y theo quy định;

- Phương tiện vận chuyển động vật giết mổ bắt buộc phải có sàn kín để không rơi vãi các chất thải trên đường đi và phải được vệ sinh, khử trùng, tiêu độc ngay sau vận chuyển;

- Cơ sở giết mổ, dụng cụ giết mổ, chất thải của động vật bị giết mổ bắt buộc phải được xử lý, vệ sinh, khử trùng, tiêu độc sau giết mổ;

- Thân thịt của động vật bị giết mổ bắt buộc được sử dụng nhưng phải được xử lý bảo đảm yêu cầu vệ sinh thú y;

- Những phụ phẩm, sản phẩm khác của động vật bị giết mổ bắt buộc, các chất độn chuồng, chất thải của động vật phải được đốt hoặc chôn.

Ngoài ra việc tiêu hủy, giết mổ bắt buộc động vật mắc bệnh, có dấu hiệu mắc bệnh và sản phẩm động vật mang mầm bệnh thuộc Danh mục bệnh động vật phải công bố dịch, Danh mục bệnh truyền lây giữa động vật và người hoặc phát hiện có tác nhân gây bệnh truyền nhiễm mới phải theo quy định của pháp luật về thú y, phòng chống bệnh truyền nhiễm và bảo vệ môi trường.

c) Chăm sóc, điều trị, hộ lý gia súc mắc bệnh:

Đối với các bệnh được phép chăm sóc, điều trị theo quy định và hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Môi trường. Ngoài việc thực hiện vệ sinh, khử trùng tiêu độc khu vực chăn nuôi; tiêm phòng vắc-xin cho đàn vận nuôi khỏe mạnh, thì người chăn nuôi thực hiện:

- Thực hiện điều trị theo phác đồ đã được hướng dẫn, kết hợp với các loại thuốc, chế phẩm bổ trợ tăng cường sức đề kháng, công tác điều trị đảm bảo về thời gian, liều lượng theo chỉ định của nhà sản xuất và theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn;

- Tích cực chăm sóc cho động vật mắc bệnh, cung cấp đầy đủ thức ăn dễ tiêu hóa, nước sạch, nuôi nhốt gia súc mắc bệnh ở nơi cao ráo, sạch sẽ, luôn giữ ấm cho vật nuôi trong quá trình điều trị.

6. Tổ chức vệ sinh, khử trùng tiêu độc

Công tác vệ sinh khử trùng tiêu độc thực hiện theo quy định tại Phụ lục số 08 Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 5 năm 2016, trong đó chú trọng biện pháp sau:

- *Nguyên tắc vệ sinh, khử trùng tiêu độc*

+ Người thực hiện khử trùng tiêu độc phải sử dụng bảo hộ lao động phù hợp;

+ Hóa chất sát trùng ít độc hại đối với người, vật nuôi, môi trường; phải phù hợp với đối tượng khử trùng tiêu độc; có tính sát trùng nhanh, mạnh, kéo dài, hoạt phổ rộng, tiêu diệt được nhiều loại mầm bệnh;

+ Trước khi phun hóa chất sát trùng phải làm sạch đối tượng khử trùng tiêu độc bằng biện pháp cơ học (quét dọn, cào, cọ rửa);

+ Pha chế và sử dụng hóa chất sát trùng theo hướng dẫn của nhà sản xuất, bảo đảm pha đúng nồng độ, phun đúng tỷ lệ trên một đơn vị diện tích.

- *Đối tượng khử trùng*

+ Chuồng trại nuôi nhốt động vật mắc bệnh buộc phải tiêu hủy;

+ Dụng cụ chăn nuôi, thú y trong trại, hộ;

+ Con người tham gia quá trình tiêu hủy gia súc mắc bệnh;

+ Động vật mắc bệnh buộc tiêu hủy;

+ Phương tiện vận chuyển động vật mắc bệnh đến địa điểm tiêu hủy;

+ Hộ chôn tiêu hủy gia súc mắc bệnh;

+ Đường làng ngõ xóm, các điểm đầu mối giao thông từ ổ dịch ra bên ngoài.

- *Vệ sinh, khử trùng tiêu độc bằng hóa chất*

+ Dọn dẹp vệ sinh cơ giới (*quét dọn, thu gom phân, chất độn chuồng, rác thải chăn nuôi, phát quang cây cỏ bụi rậm*) tại khu vực ổ dịch, vùng dịch và chuồng trại, khu vực nuôi nhốt, đường làng ngõ xóm trước khi thực hiện việc phun hóa chất nhằm tăng hiệu quả và sớm tiêu diệt mầm bệnh;

+ Sử dụng các loại hóa chất sát trùng nằm trong Danh mục thuốc Thú y được phép lưu hành, ít độc hại với con người, vật nuôi và môi trường, có tính sát trùng nhanh và kéo dài;

+ Thực hiện công tác phun hóa chất khử trùng tiêu độc với tần suất như sau: tại ổ dịch, vùng dịch phun hóa chất khử trùng 01 lần/ngày trong vòng 01 tuần đầu tiên, 2 - 3 lần/tuần cho 03 tuần tiếp theo. Tại vùng dịch uy hiếp thực hiện công tác khử trùng tiêu độc với tần suất 2 đến 3 lần/tuần, liên tục trong vòng một tháng. Tại vùng đệm thực hiện với tần suất 01 lần/tuần trong vòng 01 tháng;

+ Phun hóa chất diệt côn trùng (*là trung gian truyền bệnh*): Phun thuốc/hóa chất diệt côn trùng để tiêu diệt ruồi, muỗi, ve, mòng,... tại các thôn, hộ chăn nuôi động vật (*nên thực hiện phun thuốc/hóa chất diệt côn trùng sau 17 giờ chiều hàng ngày, khi côn trùng tập trung nhiều một chỗ*);

- Lực lượng tham gia công tác vệ sinh, khử trùng tiêu độc phải được trang bị đầy đủ về bảo hộ như quần áo bảo hộ, khẩu trang, kính bảo hộ, găng tay... nhằm đảm bảo an toàn lao động cho con người và an toàn dịch bệnh. Sau khi thực hiện khử trùng tiêu độc; quần áo, dụng cụ bảo hộ phải được tập trung và tiêu hủy theo quy định, ủng cao su phải vệ sinh bằng các dung dịch hóa chất đảm bảo không lưu trữ mầm bệnh.

- *Khử trùng bằng vôi bột*: Ngoài việc phun hóa chất phải kết hợp với việc sử dụng vôi bột để rải khử trùng chuồng trại, khu vực chăn nuôi, cổng ngõ ra vào hộ chăn nuôi. Rải vôi tại các đầu mối giao thông dẫn vào vùng dịch với kích thước được khuyến cáo như sau: chiều rộng đảm bảo bám hết vòng bánh xe từ 02m đến 04m, chiều dài rải kín bề mặt đường giao thông.

7) Tiêm phòng vắc xin chống dịch

- Khi dịch bệnh xảy ra trên đàn gia súc, gia cầm, tùy vào từng bệnh đang xảy ra tại địa phương, tổ chức rà soát, thống kê tổng đàn vật nuôi địa bàn cấp xã nơi dịch bệnh đang xảy ra. Chuẩn bị các điều kiện về con người, phương tiện, kinh phí, vắc-xin và điều kiện bảo quản vắc-xin để triển khai công tác tiêm phòng đạt hiệu quả;

- Huy động lực lượng tại chỗ như Thôn/Tổ trưởng, Đoàn thanh niên, Hội nông dân... tại các thôn hỗ trợ lực lượng thú y tuyên truyền vận động, ghi chép sổ sách, cố định gia súc trong quá trình tiêm phòng. Người trực tiếp tham gia tiêm phòng phải là nhân viên thú y hoặc người đã qua tập huấn về tiêm phòng;

- Cơ quan quản lý, thực hiện nhiệm vụ thú y cấp xã phân công cán bộ chuyên môn tổ chức thực hiện việc tiêm phòng tại các thôn, tổ dân phố thuộc địa bàn quản lý.
